

BẢN TIN TUẦN

29/08-01/09/2011



TỔNG QUAN

Gói giải pháp nhằm giảm mặt bằng lãi suất bắt đầu được triển khai:

Tuần qua NHNN đã ban hành thông tư số 22, sửa đổi bổ sung thông tư 13 với nội dung đáng chú ý là bỏ qui định tỷ lệ cấp tín dụng từ nguồn vốn huy động (80%). Bên cạnh đó, thông tư 22 cũng nâng hệ số rủi ro đối với một số khoản phải đòi bằng ngoại tệ của các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài từ 20% lên 50%. Như vậy NHNN bắt đầu có những động thái đầu tiên trong tháng 9 nhằm mục tiêu hạ lãi suất và ổn định tỷ giá cuối năm.

Thị trường chứng khoán tăng mạnh cả về mặt bằng giá lẫn thanh khoản:

Tuần qua, thị trường tiếp tục tăng mạnh cả về giá và thanh khoản, cho thấy niềm tin đã trở lại với nhà đầu tư, bất chấp những ý kiến tỏ ra nghi ngại về hiệu quả của các giải pháp mà NHNN đang từng bước thực hiện. Trong tuần qua, nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán có dấu hiệu chứng tỏ tăng do áp lực chốt lời mạnh, nhưng dòng tiền chảy vào mạnh và lan sang các bluechips và midcap khác khiến thị trường tiếp tục tăng nóng. HNX đã vượt ngưỡng kháng cự 72 điểm. Trên sàn Hồ Chí Minh, sức tăng của thị trường có một phần hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Trong tuần tới, thị trường có thể tiếp tục tăng hoặc dao động vào những phiên đầu tuần. Dòng tiền tăng quá nhanh và đã đạt mức cao tương đương hồi đầu tháng 6. Các chỉ báo kỹ thuật dòng tiền đều đã đi vào vùng Quá Mua cho thấy thị trường đang tăng nóng. HNX-Index sẽ kiểm chứng kháng cự xu thế giảm tại mức 76 điểm trong tuần tới. Và diễn biến thị trường tại vùng này có thể sẽ quyết định một xu thế dài sau đó. Chúng tôi cho rằng có khả năng thị trường sẽ có điều chỉnh nhẹ khi NĐT lượng lự hơn và muốn chờ đợi những chuyển biến tích cực thực sự từ mặt bằng lãi suất.

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Binh Pham

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

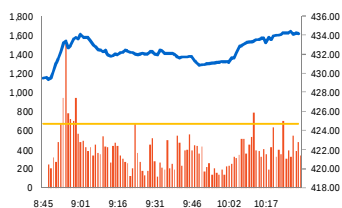
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	435.29	30.88	7.64%
KLGD (triệu ck)	184.99	35.06	23.38%
GTGD (tỷ đồng)	2.964.45	508.92	20.73%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	435.29	10.58	2.49%
KLGD (triệu ck)	50.34	2.28	4.74%
GTGD (tỷ đồng)	810.56	20.94	2.65%
Tổng cung (triệu ck)	73.93	-0.59	-0.79%
Tổng cầu (triệu ck)	92.40	10.94	13.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.33	-2.87	-55.16%
KL bán (triệu ck)	3.83	-1.49	-28.03%
Giá trị mua (tỷ đồng)	77.53	-64.13	-45.27%
Giá trị bán (tỷ đồng)	98.95	-48.10	-32.71%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

HSX phân hóa mạnh, đà tăng của sàn Hồ Chí Minh được hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mà cụ thể là các mã VIC, MSN, VPL. Khối ngoại tiếp tục mua mạnh SSI trong cả tuần, và kịch bản của FPT đang lặp lại trên mã SSI.

Đối với nhóm cổ phiếu midcap, đặc biệt là nhóm bất động sản, ngưỡng kháng cự gần nhất đã bị phá vỡ và đà tăng đang được củng cố.

Nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng đột ngột tăng mạnh trong phiên cuối tuần với dòng tiền vào mạnh đột biến. Trừ STB, toàn bộ các cổ phiếu ngân hàng đều tăng kịch trần.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index chốt phiên cuối tuần ở ngay ngưỡng kháng cự 431 điểm và cũng là ngưỡng kháng cự xu thế giảm. Các chỉ báo dòng tiền đang ở mức quá Mua và thanh khoản lên mức cao kỷ lục cho thấy thị trường tăng nóng. Diễn biến của thị trường trong những phiên sắp tới có thể sẽ quyết định xu thế sau đó. Nếu vượt qua và phá vỡ xu thế giảm, xu hướng tích cực có thể được thiết lập. Ngược lại nếu tạo phân phối đỉnh tại ngưỡng này thì khả năng điều chỉnh mạnh có nguy cơ xảy ra.

Khuyến nghị chung

NDT giữ tiền mặt và cổ phiếu nên chờ đợi tín hiệu từ thị trường trước khi ra quyết định. Trong tuần tới, nếu phá vỡ kháng cự xu thế thì NDT giữ tiền mặt nên chờ phiên điều chỉnh retest để mua vào. Ngược lại NDT nên bán triệt để nếu thị trường dao động ở vùng này, giảm nhẹ và KLGD tăng đột biến. Nếu thực hiện mua vào, NDT nên ưu tiên nhóm cổ phiếu ngân hàng nhằm tránh rủi ro ngắn hạn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

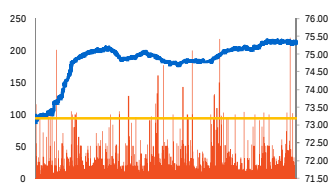
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	75.36 ↑	6.11	8.82%
KLGD (triệu ck)	240.08 ↑	48.00	24.99%
GTGD (tỷ đồng)	2,702.35 ↑	550.50	25.58%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	75.36 ↑	2.17	2.96%
KLGD (triệu ck)	53.23 ↓	-12.82	-19.41%
GTGD (tỷ đồng)	621.73 ↓	-119.53	-16.13%
Tổng cung (triệu ck)	67.80 ↓	-19.05	-21.93%
Tổng cầu (triệu ck)	89.33 ↑	1.38	1.57%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.95 ↓	-1.17	-55.12%
KL bán (triệu ck)	0.87 ↓	-0.21	-19.56%
Giá trị mua (tỷ đồng)	12.83 ↓	-13.37	-51.04%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.12 ↓	-4.73	-29.85%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

Nhóm cổ phiếu dẫn dắt thị trường (ngành chứng khoán) đã có dấu hiệu chứng lại đà tăng. Dòng tiền nhanh chóng chuyển sang các mã bluechips khác. Cũng như trên HSX, phiên cuối tuần nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng đột ngột nhận được dòng tiền đột biến chảy vào và đồng loạt tăng trần với thanh khoản tăng vọt đột biến.

Về mặt kỹ thuật, HNX đã vượt qua kháng cự 72 điểm và củng cố xu thế tăng bằng dòng tiền, do đó có thể tiếp tục tăng trong những phiên đầu tuần. Tuy nhiên đã ở gần kháng cự 76 điểm, HNX sẽ test kháng cự xu thế giảm trong tuần tới. Các công cụ dòng tiền cho thấy thị trường đang tăng nóng.

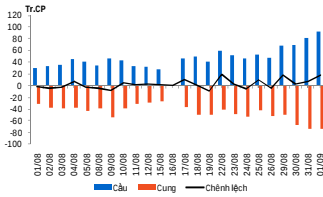
Trong tuần tới, HNX-Index sẽ kiểm chứng kháng cự xu thế giảm, và diễn biến thị trường sẽ thể hiện xu thế dài hạn sau đó. Nếu vượt quá 76 điểm và thanh khoản ổn định mức cao thì một xu thế tích cực có thể được tạo nên. Ngược lại sự phân phối đỉnh ở vùng giá này có thể hàm chứa rủi ro điều chỉnh mạnh.

Khuyến nghị chung

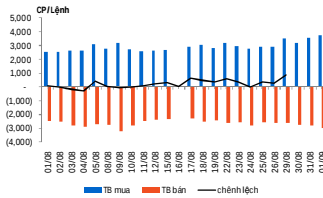
NĐT nên chờ đợi tín hiệu rõ ràng từ thị trường trước khi có quyết định giao dịch. Nếu tham gia vào thị trường, nên ưu tiên các mã cổ phiếu ngành ngân hàng để giảm thiểu rủi ro. Ngược lại, NĐT có cổ phiếu nên bán bớt một số mã đã tăng nóng thời gian qua nếu có dấu hiệu chứng lại khi KLGD tiếp tục tăng mạnh đột biến (phân phối đỉnh).

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

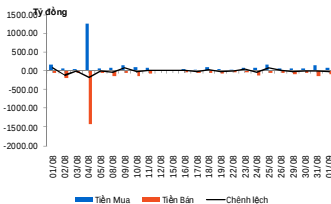
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



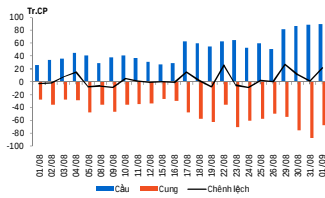
VN-Index tiếp tục có một phiên tăng điểm mạnh, kết thúc một tuần tăng điểm ấn tượng của VN-Index. Đợt khớp lệnh mở cửa Vn-Index tăng 4.87 điểm, tương ứng 1.15% lên 429.58 điểm. Nhóm cổ phiếu ngân hàng đang dẫn đầu đà tăng của thị trường với mức tăng lên đến 4.19%, tiếp sau là nhóm bảo hiểm và bất động sản với 2.5% và 1.75%. EIB, STB, VCB, OGC, ITA... là những mã có giao dịch sôi động nhất thị trường và đều đang tăng giá kịch trần. Đến 9h30, đà tăng đã đạt 7.59 điểm, và mở rộng lên điểm, vượt mức 434 điểm vào cuối đợt khớp lệnh liên tục. Kết thúc phiên hôm nay, VN-Index tăng 10.58 điểm, tương ứng 2.49% lên 435.29 điểm. Số lượng cổ phiếu tăng giá xấp xỉ 190 mã, 39 mã giảm và 71 mã đứng giá. Tính từ đầu tuần, VN-Index tăng tổng cộng 21,9 điểm, và tăng 30,9 điểm so với cuối tuần trước.

Thanh khoản đạt hơn 50 triệu đơn vị, trị giá 805 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm khiêm tốn với 2.84 triệu đơn vị và 48 tỷ đồng.

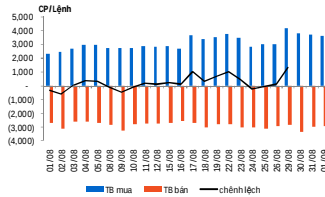
Nhà đầu tư nước ngoài giảm lượng mua vào xuống còn 2.26 triệu cổ phiếu và tập trung vào các mã gồm SSI, VSH, DPM, VCB, MSN, HAG.... Ngược lại khối ngoại bán ra 3.82 triệu cổ phiếu, tương đương 98.95 tỷ, bán ròng tổng cộng 21,41 tỷ.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

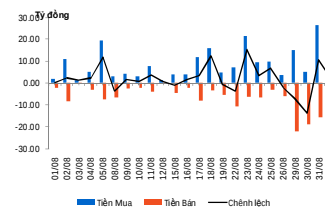
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



HNX-Index cũng có 1 tuần tăng điểm, nhưng đà tăng không mạnh như sàn HOSE. Chốt đợt khớp lệnh mở cửa chỉ số HNX-Index tăng đến 1.04 điểm, tức 1.42% lên 74.97 điểm. Giao dịch đạt hơn 5 triệu đơn vị, trị giá 53 tỷ đồng. Sang đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng được mở rộng và hướng lên mốc 75 điểm. Những cổ phiếu như KLS, VND, BVS, SHN, THV... chỉ duy trì mức tăng nhẹ, nhường chỗ cho họ ngân hàng. Trở lại với sàn Hà Nội, bất chấp sự âm ảm của những mã cổ phiếu này, nhóm mã cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán tiếp tục duy trì mức tăng mạnh, dẫn dắt hơn 234 mã cổ phiếu tăng giá, trong đó 90 mã tăng kịch trần và HNX-Index nhảy vọt lên trên 75 điểm vào cuối phiên, mức kháng cự mạnh của chỉ số này. Chốt phiên HNX-Index ghi nhận mức tăng 2.17 điểm, tức tăng 2.97% lên 75.36 điểm. Tính từ đầu tuần, HNX-Index tăng 4,1 điểm và 6.1 điểm so với cuối tuần trước

Giao dịch đạt hơn 53 triệu cổ phiếu, trị giá 612 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch khớp lệnh vẫn tập trung vào các mã gồm VND, KLS, PVX, VCG, SHN, BVS... đều đạt hàng triệu cổ phiếu mỗi mã.

Nhà đầu tư nước ngoài không giao dịch mạnh, chỉ mua vào 954 ngàn cổ phiếu (12.8 tỷ đồng) và bán ra 866 ngàn cổ phiếu (11.1 tỷ đồng). VND và KLS được mua nhiều nhất với 2,4 triệu và 5,1 triệu cổ phiếu.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVE- CTCP Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí: Lãi ròng 6 tháng bằng 36% kế hoạch năm

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý 2, doanh thu thuần trong kỳ đạt 209.23 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ năm 2010. Lợi nhuận gộp cũng gấp đôi cùng kỳ khi đạt 28.4 tỷ đồng, tỷ suất lãi gộp biên 13.6%.

Lợi nhuận sau thuế trong quý 2 đạt 13.56 tỷ đồng, gấp đôi quý 2/2010.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần ở mức 312 tỷ đồng, tăng 77.6% so với nửa đầu năm 2010. Lợi nhuận sau thuế 23.4 tỷ đồng, tăng 125% so cùng kỳ nhưng mới hoàn thành 36% kế hoạch năm (64.49 tỷ đồng).

PVA- Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An: 09/09 chốt quyền mua cổ phiếu tỷ lệ 1:4.45

Cổ phiếu phát hành đợt này được tự do chuyển nhượng trong thời gian từ 22/09 đến ngày 14/10. Thời gian đăng ký đặt mua từ 22/09 đến ngày 19/10.

Trước đó, PVA đã xin hủy ngày chốt quyền là 23/08 để giải trình một số thông tin liên quan đến hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 24 cổ phiếu tăng giá và 1 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSI (tăng 25,42%), PDC (tăng 15,22%). Cổ phiếu giảm duy nhất là PPS (giảm 2,27%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 8,32 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 54,69 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 22 triệu đơn vị cổ phiếu.

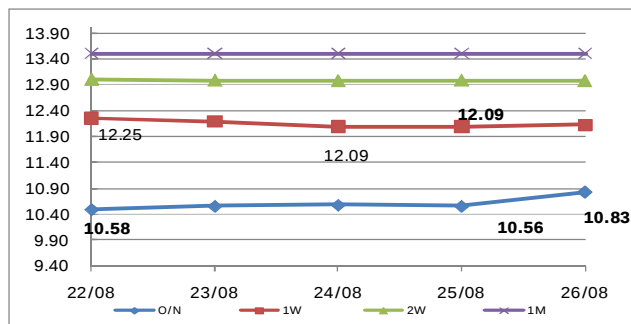
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 31/2011:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5.3	3,600	↑ 6.00	0.46	15.59	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5.3	368,000	↑ 15.22	0.67	40.77	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.6	720,500	↑ 10.14	0.66	4.69	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21.5	4,943,900	↑ 12.57	1.26	2.11	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.6	127,900	↓ -2.27	0.71	18.28	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8.2	28,900	↑ 2.50	0.76	35.65	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7.4	2,134,800	↑ 25.42	0.74	5.56	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17.5	2,589,700	↑ 8.70	1.04	2.62	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	11.2	975,100	↑ 7.69	1.96	5.11	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13.5	5,011,200	↑ 6.30	0.87	9.71	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18.6	702,200	↑ 1.09	0.80	9.39	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9.8	93,100	↑ 2.08	0.94	12.56	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16.9	1,188,100	↑ 6.96	1.43	4.52	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12.9	22,533,500	↑ 13.16	0.57	4.85	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32.9	3,310,440	↑ 4.78	1.97	5.31	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13.4	1,762,400	↑ 7.20	1.20	7.32	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35.9	104,800	↑ 4.06	2.42	10.80	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8.8	1,006,620	↑ 12.82	0.78	6.08	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41.5	462,710	↑ 9.21	3.20	15.91	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	13.6	3,241,890	↑ 7.94	1.21	16.26	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.6	2,325,030	↑ 12.20	0.59	36.30	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.7	182,940	↑ 4.05	0.65	1.75	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7.2	349,320	↑ 12.50	0.65	8.17	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.8	300,070	↑ 8.00	0.98	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.7	223,680	↑ 9.62	0.57	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5.8	57,800	↑ 5.45	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3.8	96,800	↑ 15.15	0.36	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3.5	200	↓ -16.67	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.5	5,600	↑ 2.27	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2.6	100	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

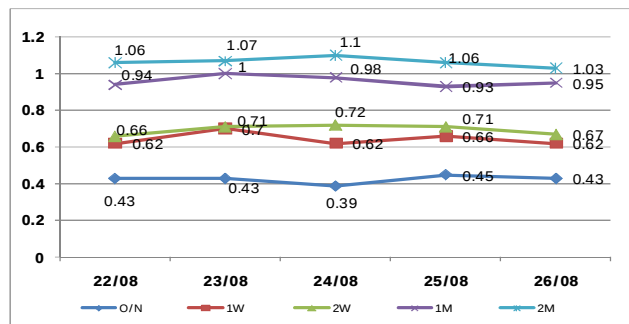
Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

1. Lãi suất liên ngân hàng

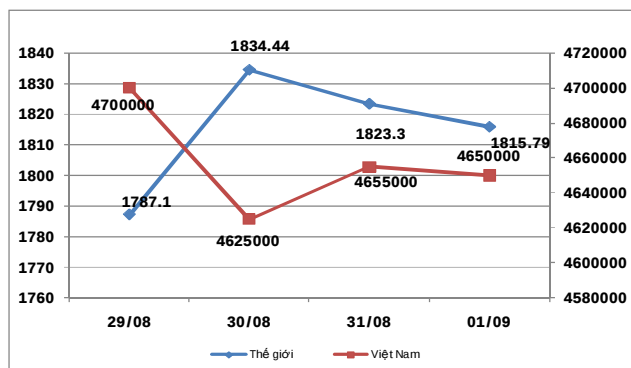
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

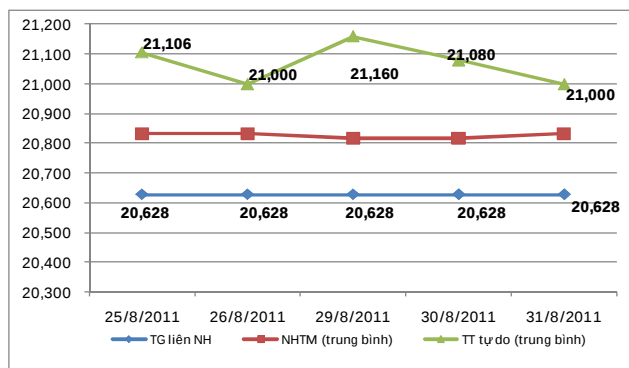
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

2. Thị trường vàng và ngoại hối

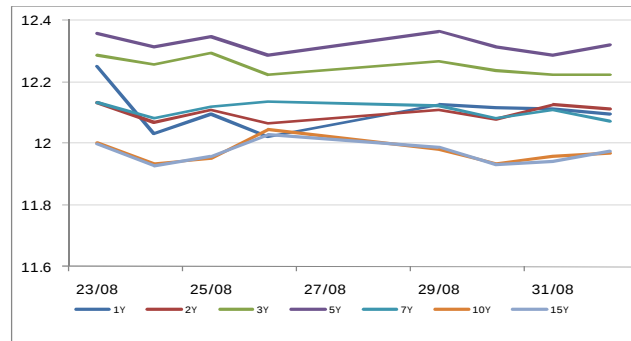
GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

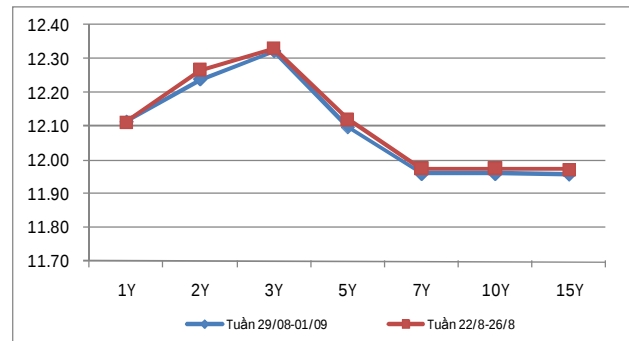
TỶ GIÁ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	19,200	21,100	9.90	236,877
STB	14,000	14,400	2.86	159,071
EIB	14,900	15,900	6.71	142,964
REE	11,600	13,200	13.79	116,319
DPM	31,400	32,900	4.78	107,417

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
PGI	7,300	9,000	1,700	23.29
PPC	5,700	7,000	1,300	22.81
KBC	12,400	15,200	2,800	22.58
THG	9,000	11,000	2,000	22.22
OGC	11,300	13,800	2,500	22.12

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	2,000	1,700	-300	-15.00
CMX	8,400	7,300	-1,100	-13.10
FBT	7,900	7,000	-900	-11.39
CCI	12,500	11,300	-1,200	-9.60
TRI	3,300	3,000	-300	-9.09

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	46,551	DPM	56,140
SSI	42,964	MSN	54,954
DPM	20,599	FPT	33,098
CTG	18,984	VCB	24,394
BVH	18,112	HAG	20,905

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	11,600	13,100	12.93	390,294
VND	11,400	13,400	17.54	321,951
PVX	11,500	12,900	12.17	282,793
VCG	13,200	14,600	10.61	178,805
BVS	16,400	17,700	7.93	108,906

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
IVS	4,400	5,900	1,500	34.09
SDE	5,300	7,000	1,700	32.08
SHS	4,400	5,800	1,400	31.82
LCS	9,400	12,200	2,800	29.79
TIG	5,100	6,600	1,500	29.41

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
D11	27,600	21,000	-6,600	-23.91
PTS	12,100	10,300	-1,800	-14.88
CX8	6,900	5,900	-1,000	-14.49
MCC	15,900	13,800	-2,100	-13.21
DNC	6,500	5,800	-700	-10.77

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	9,998	VCG	25,643
KLS	9,860	PVS	9,808
PVX	7,230	PVX	6,652
VND	5,986	KLS	4,347
SHB	3,634	BVS	3,918

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SSI	20,300	21,100	3.94	57,125
EIB	15,200	15,900	4.61	53,745
VCB	27,500	28,800	4.73	47,636
CTG	26,600	27,900	4.89	46,750
ITC	14,000	14,700	5.00	41,947

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
LSS	22,000	23,100	1,100	5.00
SAV	22,000	23,100	1,100	5.00
TDC	8,000	8,400	400	5.00
ITC	14,000	14,700	700	5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KAC	16,200	15,400	-800	-4.94
VNA	8,300	7,900	-400	-4.82
DTT	6,300	6,000	-300	-4.76
SEC	21,500	20,500	-1,000	-4.65
DCC	11,200	10,700	-500	-4.46

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
MSN	14,865	MSN	14,481
SSI	11,084	HAG	11,648
VNM	8,976	DPM	10,369
VIC	6,591	VNM	9,230
DPM	5,590	STB	8,272

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
KLS	13,000	13,100	0.77	88,330
VND	12,900	13,400	3.88	70,037
PVX	12,700	12,900	1.57	60,288
VCG	14,600	14,600	0.00	30,922
PGS	21,500	21,500	0.00	29,604

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HDO	10,000	10,700	700	7.00
LDP	18,600	19,900	1,300	6.99
CIC	4,300	4,600	300	6.98
LO5	4,300	4,600	300	6.98
HPC	4,300	4,600	300	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
L43	10,000	9,300	-700	-7.00
VXB	10,000	9,300	-700	-7.00
CKV	10,000	9,300	-700	-7.00
HCC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
VHL	31,600	29,400	-2,200	-6.96

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	5,190	KLS	3,368
VND	2,424	PVX	1,873
SCR	1,180	SCR	1,600
PVS	932	VNF	1,072
PGS	848	PGS	595

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ